

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2-BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2025/HS-ST
Ngày 19 tháng 11 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sự

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Trường

Ông Nguyễn Văn Bào

- Thư ký phiên tòa: Ông Thân Văn Đông- Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Tòa án nhân dân Khu vực 2-Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 115/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

1.Họ và tên: Lê Hải N, sinh năm 1996; Giới tính: Nam.

- Tên gọi khác: Không.

- Trú tại: thôn P, xã T, tỉnh Lạng Sơn;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không.

- Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12.

- Họ và tên cha: Lê Văn H, sinh năm 1977;

- Họ và tên mẹ: Bế Thị H1, sinh năm 1977;

- Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

- Vợ: Lý Thị L, sinh năm 1996.

- Bị cáo có 01 con, sinh năm 2019.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Bản án số 02/2021/HSST ngày 18/3/2021, Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông (nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 tỉnh Lâm Đồng) xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/01/2022, chấp hành xong phần dân sự ngày 01/3/2022.

- Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/8/2025 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh B. **(Có mặt tại phiên tòa)**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hải N, sinh năm 1996, trú tại: thôn P, xã T, tỉnh Lạng Sơn là đối tượng nghiện ma túy H2 và đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (Methadone) tại Trung tâm y tế huyện V, tỉnh Lạng Sơn (nay là Trung tâm y tế K, tỉnh Lạng Sơn) kể từ ngày 31/10/2023 với mã số bệnh nhân là 0250021423. Trong quá trình sử dụng thuốc thay thế để điều trị nghiện tại Trung tâm y tế V, Lê Hải N đều chấp hành và thực hiện đúng quy định điều trị, không sử dụng các chất ma túy trong thời gian uống thuốc. Đến ngày 25/7/2025, do có nhu cầu muốn đi xin việc tại các khu công nghiệp tại tỉnh Bắc Ninh nên N đã làm đơn đề nghị Trung tâm y tế khu vực V, tỉnh Lạng Sơn điều chuyển N đến Trung tâm y tế V, tỉnh Bắc Ninh để tiếp tục uống thuốc điều trị hàng ngày từ ngày 26/7/2025 đến ngày 30/12/2025. Ngày 26/7/2025, N được Trung tâm y tế V, tỉnh Bắc Ninh tiếp nhận điều trị uống thuốc thay thế (Methadone) theo Mã số bệnh nhân là 240-008-631 đến ngày 30/7/2025. Tuy nhiên, ngày 31/7/2025, N không đi uống thuốc theo quy định mà có ý định mua ma túy Heroin để sử dụng. Khoảng 09 giờ cùng ngày, N đi bộ từ phòng trọ của N ở Tổ dân phố N, phường N, tỉnh Bắc Ninh đến 01 cửa hàng bán thuốc (N không nhớ tên) mua 01 bơm kim tiêm và 01 lọ nước cất cất giấu vào người để phục vụ việc sử dụng ma túy rồi tiếp tục đi bộ đến bãi đất trống gần đường C- Bắc Giang thuộc địa phận Tổ dân phố N, phường N, tỉnh Bắc Ninh để đi tìm mua ma túy. Tại đây, N gặp 01 người đàn ông không quen biết để hỏi mua ma túy H2 thì người này đồng ý, N đưa cho người này 200.000 đồng, người đàn ông đưa lại cho N 01 gói giấy nhỏ màu trắng, trong có chứa Heroin. Sau khi mua được ma túy, N đi ra khu N, phường N, tỉnh Bắc Ninh rồi lấy bơm kim tiêm đã mua trước đó, Nam rút pitton ra khỏi ống kim tiêm, dùng tay trái cầm ống kim tiêm, tay phải cầm gói giấy chứa ma túy rồi đổ ma túy vào ống kim tiêm và đổ lọ nước cất vào ống, sau đó N lắp pitton vào ống tiêm, dùng tay phải cầm bơm kim tiêm lắc đều và trích vào mạch máu (ven) tại vị trí giữa cẳng tay dưới cánh tay trái của N; sử dụng ma túy xong N vứt các dụng cụ vừa sử dụng ma túy đi rồi đi bộ ra đường gom dân sinh thì gặp tổ công tác của Công an phường N, tỉnh Bắc Ninh đi tuần tra, kiểm soát phát hiện và đưa N về trụ sở Công an phường làm việc. Tại đây, N xin đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép ma túy heroin của mình.

Công an phường N tiến hành kiểm tra việc sử dụng trái phép chất ma túy bằng que test qua nước tiểu đối với Nam. Kết quả: Nam dương tính với chất ma túy Opiate;

Cùng ngày, Công an phường N, tỉnh Bắc Ninh đã bàn giao Lê Hải N cùng các tài liệu liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh B để điều tra theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định số 1610/KL-KTHS ngày 03/8/2025, Phòng K Công an tỉnh B xác định: “Mẫu nước tiểu ghi thu của Lê Hải N, sinh năm 1996, trú tại: Pác C, T, Lạng Sơn bên trong 01 hộp catton gửi giám định có tình thấy 6-MAM (6-Monoacetylmorphin) là sản phẩm chuyển hóa của **Heroine (H)**”.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh B đã tiến hành cho Lê Hải N thực nghiệm điều tra, diễn lại hành vi, động tác khi sử dụng chất ma túy. Kết quả: Nam tự thực hiện lại toàn bộ động tác trong quá trình tự đưa ma túy vào cơ thể mình; hoàn toàn phù hợp với lời khai của N trong quá trình điều tra.

*Tại Bản cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 21/10/2025, của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Lê Hải N về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

* Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận về hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 -Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng a khoản 1 Điều 256a-Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Hải N từ 02 năm 04 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù giam về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/8/2025.

-Về xử lý vật chứng: Không có, nên không xem xét, giải quyết

-Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 của UBTVQH: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2, tỉnh Bắc Ninh; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Lê Hải N tại phiên tòa hôm nay phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội, vật chứng thu giữ, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xét, thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Lê Hải N nghiện ma túy Heroin và đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (Methadone) tại Trung tâm y tế K, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 31/10/2023 đến 25/7/2025; sau đó tiếp tục đăng ký điều trị (M) tại Trung tâm y tế V, tỉnh Bắc Ninh từ ngày 26/7/2025 đến 30/12/2025. Khoảng 09 giờ ngày 31/7/2025, Lê Hải N đã thực hiện hành vi đi mua nước cất, bơm kim tiêm và 200.000 đồng ma túy Heroin rồi mang đến khu vực nghĩa trang T, phường N, tỉnh Bắc Ninh sử dụng bằng hình thức trích đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể. Kết quả giám định : Nam dương tính với chất ma túy Heroin.

[3] Xét về vai trò và tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do ham chơi, không chịu lao động, bị cáo đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trị an xã hội. Ma túy là hiểm họa cho xã hội, làm sói mòn đạo đức và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Xét thấy,

cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không phải chịu hình phạt bổ sung.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Lê Hải N đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 - Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Xét về về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

-Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, trước đó đã bị xử về hành vi “Trộm cắp tài sản”

-Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[7] Theo lời khai của N mua ma túy của người đàn ông không quen biết tại khu vực bãi đất trống thuộc Tổ dân phố N, phường N, tỉnh Bắc Ninh. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại vi trí Nam mua ma túy nhưng không xác định danh tính nên không có căn cứ xử lý. Do vậy, HĐXX không xem xét, giải quyết.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với công cụ, phương tiện dùng để sử dụng ma túy gồm: bơm kim tiêm, ống nước cất và mảnh giấy gói ma túy. Sau khi N sử dụng xong đã vứt đi, Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được. Do vậy, HĐXX không xem xét, giải quyết

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và quy định tại Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 256a - Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Hải N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù giam về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/8/2025. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Không có

3. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không phải chịu hình phạt bổ sung

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và quy định tại Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016. Bị cáo Lê Hải N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh ;
- VKSND Khu vực 2 -Bắc Ninh;
- Trại tạm giam số 2-Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

.....—

Nguyễn Thị Sự

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Hoàng – Lê Văn Đô

Nguyễn Thị Sự

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Sự

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Sự